

Trung Quốc

VỚI KHỦNG HOẢNG TÀI CHÍNH TOÀN CẦU: TÁC ĐỘNG VÀ ĐỐI SÁCH

PGS. TS. ĐỖ TIẾN SÂM

Viện Nghiên cứu Trung Quốc

Mở đầu

Cuộc khủng hoảng tài chính “chưa từng có tiền lệ” giống như một “cơn địa chấn” bắt đầu từ “tâm chấn” ở Mỹ đã nhanh chóng lan ra toàn cầu, qua châu Á, Nga và đến tận châu Âu. Trung Quốc là một quốc gia đang phát triển, được gọi là “công xưởng của thế giới” cũng không tránh khỏi chịu ảnh hưởng của cơn “địa chấn tài chính” này. Cũng như nhiều quốc gia khác trên thế giới, Chính phủ Trung Quốc đã buộc phải có những giải pháp để ứng phó.

Bài viết này trình bày và phân tích những tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đối với kinh tế Trung Quốc, cùng với những giải pháp mà Chính phủ Trung Quốc nêu lên để ứng phó, sau đó rút ra một số nhận xét bước đầu.

I. NHỮNG TÁC ĐỘNG LỚN HƠN DỰ ĐOÁN

Là một nền kinh tế mới nổi có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất và khoản dự trữ ngoại tệ lớn nhất thế giới, Trung Quốc cũng không tránh khỏi ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu này. Theo các nhà khoa học Trung Quốc, có 3 lĩnh vực chịu tác động trực tiếp:

1. Ảnh hưởng tới xuất khẩu

Hàng hoá của Trung Quốc xuất khẩu sang thị trường châu Âu, Mỹ, Nhật Bản tương đối nhiều. Các nền kinh tế này lại đang bị suy thoái. Theo thống kê của Hải quan Trung Quốc, 10 tháng đầu năm 2008, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu của Trung Quốc giảm đi 4,6%; trong đó xuất khẩu sang thị trường châu Âu và Mỹ phân biệt giảm đi 6,2% và 4,1%⁽¹⁾

Đại bộ phận hàng hoá xuất khẩu này tập trung ở các tỉnh ven biển. Báo chí Trung Quốc gần đây đưa tin, có rất nhiều ví dụ và con số cụ thể về số đơn đặt hàng của các doanh nghiệp ở Quảng Đông, Chiết Giang, v.v... bị cắt giảm. Phần lớn công nhân làm việc trong các doanh nghiệp này đến từ các tỉnh miền Tây. Những điều đó làm cho ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính lan rộng rất nhanh: Từ ven biển đến nội địa, từ các doanh nghiệp xuất khẩu sang các doanh nghiệp sản xuất khác⁽²⁾.

2. Ảnh hưởng đến sản xuất trong nước

Tốc độ tăng trưởng GDP năm 2007 là 11,9%, đã giảm dần trong năm 2008, quý I còn 10,6%, quý II là 10,1% và quý III là 9%. Bước sang quý IV, theo dự báo giảm xuống còn khoảng 8,5%, trong đó riêng tháng 10 giảm xuống còn hơn 8%⁽³⁾. Những con số nêu trên cho thấy sản xuất trong nước ở Trung Quốc bị ảnh hưởng càng ngày càng rõ rệt. Tình hình trên – có tài liệu cho biết, sẽ tiếp tục kéo dài sang năm 2009. Căn cứ vào kết quả nghiên cứu chu kỳ kinh tế trong 30 năm cải cách mở cửa, GS.Trương Liên Thành – Viện trưởng Viện Kinh tế học thuộc Đại học Kinh tế thương mại Thủ đô (Trung Quốc) đã cho rằng: Kinh tế Trung Quốc – nửa đầu năm 2008 thuộc “giai đoạn suy thoái”; còn nửa cuối năm 2008, bắt đầu từ quý III trở đi đã bước vào “giai đoạn tiêu điều”⁽⁴⁾.

3. Ảnh hưởng đến việc làm

Do nhiều nhà máy không có đơn đặt hàng, đành phải ngừng sản xuất hoặc thu hẹp quy mô, thậm chí có doanh

ng nghiệp bị phá sản. Có nơi chủ doanh nghiệp bỏ chạy, còn nợ tiền lương của công nhân chưa trả. Có tài liệu cho biết 6 tháng đầu năm 2008 ở Trung Quốc đã có tới 67.000 doanh nghiệp phá sản; đến cuối tháng 9 – 2008, tỷ lệ đăng ký thất nghiệp ở đô thị lên tới 4 %, khoảng hơn 8 triệu người thất nghiệp. Có nghiên cứu cho rằng, ở Trung Quốc cứ mỗi lần điều chỉnh, tăng trưởng kinh tế giảm đi 1 điểm bách phân, sẽ có 4 triệu người không có việc làm hoặc thất nghiệp. Theo cách tính toán này, kinh tế Trung Quốc từ chỗ tăng trưởng 11,9% giảm xuống còn 9%, giảm đi 2,9% tức là gần 3 điểm bách phân, như vậy con số thất nghiệp phải là gần 12 triệu người, chứ không phải 8 triệu người như đã nêu ở trên. Đó là chưa kể số thất nghiệp tiềm ẩn, tuy công ty chưa cắt hợp đồng nhưng cho công nhân nghỉ việc lâu dài, số người này đều chưa nằm trong diện thống kê thất nghiệp. Như vậy, vấn đề việc làm bị ảnh hưởng rất nghiêm trọng. Báo chí cho biết, rất nhiều “nông dân công” (nông dân đi làm thuê ở đô thị) đã trở về quê hương. Riêng hai tỉnh Giang Tây và Hồ Bắc, trong hai tháng 9 và tháng 10 - 2008 mỗi tỉnh hiện đã có khoảng 30 vạn “nông dân công” trở về quê hương⁽⁵⁾. Việc họ về quê có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là do doanh nghiệp ngừng sản xuất hoặc giảm sản xuất, tạo nên sức ép lớn về việc làm và dịch vụ công của các địa phương. Đây cũng là một tác động do khủng hoảng tài chính toàn cầu gây ra.

4. Ảnh hưởng đến thu nhập của nhân dân

Mặc dù mức độ ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính đến thu nhập của người

dân cả thành thị và nông thôn ở Trung Quốc, còn cần phải có thời gian mới có thể phân tích đánh giá hết được, nhưng tất cả đều khẳng định là sự ảnh hưởng đó là tương đối rõ rệt.

Xét từ góc độ xã hội, nếu như vấn đề việc làm tương đối nghiêm trọng, tỷ lệ thất nghiệp lớn, nhất định sẽ làm cho mâu thuẫn xã hội tăng lên, ảnh hưởng đến sự ổn định xã hội.

Những điều trình bày trên đây cho thấy, cuộc khủng hoảng tài chính ở Mỹ lan ra toàn cầu đã có ảnh hưởng tương đối lớn với Trung Quốc. Những ảnh hưởng này đều lớn hơn so với dự đoán trước đây. Trong bài phát biểu tại cuộc gặp gỡ nhân sĩ các đảng phái dân chủ ngày 28-11-2008, Chủ tịch Hồ Cẩm Đào đã nhận định: “Cần phải tỉnh táo nhận thấy rằng, môi trường kinh tế quốc tế mà Trung Quốc phải đối mặt hiện nay là tương đối gay gắt”⁽⁶⁾.

II. NHỮNG GIẢI PHÁP ỨNG PHÓ LINH HOẠT VÀ THẬN TRỌNG

1. Điều chỉnh chính sách điều tiết vĩ mô

Theo các nhà khoa học Trung Quốc, kinh tế vĩ mô nhìn chung bao gồm 4 mục tiêu: *Một là*, tăng trưởng kinh tế; *hai là*, mức độ giá cả; *ba là*, tình trạng việc làm và *bốn là*, thu chi quốc tế cân bằng. Đây là 4 mục tiêu chung cần chú ý trong chính sách điều tiết vĩ mô. Tuy nhiên, do tình hình khác nhau, giai đoạn khác nhau, việc thực hiện 4 mục tiêu trên có thể có sự ưu tiên khác nhau. Có rất nhiều vấn đề đặt ra, nhưng khi mâu thuẫn chủ yếu được giải quyết thì các

vấn đề khác cũng sẽ được giải quyết. Ví dụ, vấn đề việc làm, nếu tăng trưởng kinh tế thực hiện tương đối tốt, thì vấn đề việc làm cũng sẽ được giải quyết tương đối lớn.

Căn cứ vào tình hình thực tế ở Trung Quốc, từ cuối năm 2007 đến năm 2008, Chính phủ Trung Quốc đã có những giải pháp khác nhau về chính sách điều tiết vĩ mô.

Vào thời điểm cuối năm 2007 đầu năm 2008, vấn đề đặt ra với Trung Quốc lúc đó là kinh tế quá nóng, GDP tăng trưởng 11,9%, ngoài ra còn vấn đề lạm phát tương đối cao (4,8%). Vì vậy, vấn đề đặt ra với Chính phủ Trung Quốc lúc đó là phải coi trọng thực hiện hai mục tiêu đồng thời là *giảm tốc độ tăng trưởng và bình ổn giá cả*, gọi tắt là “hai đề phòng” (đề phòng quá nóng và đề phòng lạm phát).

Nhưng đến khoảng giữa năm, do nhiều nguyên nhân, chỉ số tăng giá tương đối cao, trong hai tháng 5 và 6 năm 2008, CPI đạt tới 8,6%. Ngoài ra, do chịu ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính ở Mỹ, tốc độ tăng trưởng suy giảm, nên Chính phủ Trung Quốc đã nêu lên 2 mục tiêu phấn đấu khác là “*duy trì tăng trưởng kinh tế và không chế lạm phát*”.

Đến mùa thu năm 2008, tốc độ tăng trưởng kinh tế tiếp tục suy giảm, giá cả của hàng loạt sản phẩm trên thị trường thế giới như dầu thô, lương thực, khoáng sản, v.v... đều giảm mạnh, nhất là giá dầu thô giảm đi hơn một nửa. Lạm phát không còn là vấn đề chủ yếu nữa, chỉ số CPI giảm, trong năm 2008 này, chỉ còn khoảng 4-5%. Do vậy, vấn đề tập trung

hiện nay ở Trung Quốc là duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế, đồng thời trở thành *mục tiêu quan trọng đầu tiên*. Gần đây, Quốc vụ viện Trung Quốc đã nêu lên *“chính sách tài chính tích cực và chính sách tiền tệ nới lỏng thích hợp”* và ban hành 10 giải pháp, nhằm kích cầu trong nước, thúc đẩy tăng trưởng. Như vậy, về

mặt tài chính, đầu năm là “ổn định lành mạnh” nay được điều chỉnh lại thành “tích cực”; còn về chính sách tiền tệ, đầu năm là “thắt chặt”, nay được điều chỉnh lại thành “nới lỏng thích hợp”.

Tóm lại, xu hướng điều chỉnh chính sách kinh tế vĩ mô Trung Quốc năm 2008, được thể hiện như sau:

Đầu năm	Giữa năm	Cuối năm
- Phòng ngừa quá nóng, phòng ngừa lạm phát	- Duy trì phát triển - Khống chế vật giá leo thang	- Mở rộng nhu cầu trong nước - Thúc đẩy tăng trưởng

Còn chính sách tài chính và chính sách tiền tệ được điều chỉnh như sau:

Chính sách tài chính: “ổn định lành mạnh” -> “tích cực”.

Chính sách tiền tệ: “Thắt chặt” -> “nới lỏng thích hợp”.

2. Các giải pháp thúc đẩy kinh tế tăng trưởng nhanh, ổn định

Trên cơ sở phân tích đánh giá mức độ ảnh hưởng khủng hoảng tài chính thế giới đối với kinh tế Trung Quốc, đầu tháng 11 vừa qua, Hội nghị Thường vụ Quốc vụ viện Trung Quốc đã đề ra 10 nhóm giải pháp nhằm “mở rộng hơn nữa nhu cầu trong nước, thúc đẩy kinh tế tăng trưởng nhanh ổn định”, nêu lên yêu cầu mở rộng đầu tư theo phương châm 16 chữ, bao gồm: *“Ra tay phải nhanh, ra đòn phải mạnh, biện pháp chuẩn xác, công tác phải thực”*.

Mười nhóm giải pháp nhằm mở rộng nhu cầu trong nước, thúc đẩy kinh tế tăng trưởng, bao gồm⁽⁷⁾:

Một là, nhanh chóng xây dựng những công trình an cư mang tính an sinh như: tăng mức hỗ trợ đối với các dự án xây dựng nhà ở cho thuê, đẩy nhanh cải tạo các khu nhà ổ chuột, thực hiện các dự án định cư cho dân du mục, mở rộng thị trường điểm cải tạo nhà ở nguy hiểm ở nông thôn.

Hai là, nhanh chóng xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn như: Đẩy nhanh mức độ xây dựng đường sá, các công trình nước sạch và khí ga ở nông thôn, hoàn thiện mạng lưới điện thoại nông thôn. nhanh chóng xây dựng dự án thủy lợi lớn dẫn nước từ miền Nam lên miền Bắc. các dự án gia cố các hồ chứa nước đang gặp nguy hiểm, tăng cường cải tạo các dự án tiết kiệm nước ở các vùng tưới nước quy mô lớn, tăng mức độ khai phá ở các vùng nghèo khổ.

Ba là, nhanh chóng xây dựng các dự án cơ sở hạ tầng lớn và quan trọng như đường sắt, đường bộ, sân bay. Trong đó trọng điểm là xây dựng một loạt đường

sắt vận chuyển hành khách; các dự án đường vận chuyển than và các tuyến đường sắt chính ở miền Tây; hoàn thiện mạng lưới đường bộ cao tốc, bố trí xây dựng các sân bay tuyến chính và chi nhánh ở miền Trung và miền Tây, đẩy nhanh xây dựng mạng lưới điện ở thành thị.

Bốn là, đẩy nhanh phát triển các dự án về y tế chữa bệnh, văn hoá và giáo dục như: tăng cường xây dựng hệ thống dịch vụ y tế ở cơ sở, nhanh chóng cải tạo nhà cửa của các trường tiểu học ở nông thôn miền Trung và miền Tây, thúc đẩy xây dựng các trường giáo dục đặc thù và các trạm văn hoá tổng hợp ở các xã, thị trấn ở miền Trung và miền Tây.

Năm là, tăng cường xây dựng môi trường sinh thái, gồm: đẩy nhanh các dự án xử lý rác, nước thải ở thành phố, thị trấn; các dự án để phòng ô nhiễm nước ở các khu vực trọng điểm, tăng cường xây dựng các công trình bảo vệ tài nguyên rừng tự nhiên và rừng phòng hộ trọng điểm, hỗ trợ các dự án xây dựng tiết kiệm năng lượng giảm chất xả thải trọng điểm.

Sáu là, nhanh chóng điều chỉnh kết cấu kinh tế và tự chủ sáng tạo, gồm: Hỗ trợ xây dựng các sản nghiệp kỹ thuật cao và tiến bộ kỹ thuật ngành, hỗ trợ phát triển ngành dịch vụ.

Bảy là, đẩy nhanh công tác xây dựng lại vùng bị thiên tai và động đất.

Tám là, nâng cao thu nhập cho cư dân thành thị và nông thôn gồm: Nâng cao giá sản thu mua lương thực năm 2009, nâng cao tiêu chuẩn trợ cấp trực

tiếp tổng lượng cho tư liệu sản xuất nông nghiệp, trợ cấp giống cây trồng lương thực, trợ cấp nông cụ và máy móc dùng trong nông nghiệp, tăng thu nhập cho nông dân; nâng cao mức đãi ngộ cho những quần thể có thu nhập thấp, tăng mức trợ cấp cho người thu nhập thấp ở thành thị và nông thôn, tiếp tục nâng cao tiêu chuẩn trợ cấp đời sống cho đối tượng ưu đãi và mức trợ cấp cơ bản cho những người nghỉ việc, hưu trí ở các doanh nghiệp.

Chín là, thực hiện cải cách toàn diện chế độ thuế giá trị gia tăng ở tất cả các ngành nghề, các vùng trong cả nước, khuyến khích các doanh nghiệp cải tạo kỹ thuật, giảm nhẹ gánh nặng cho doanh nghiệp 120 tỷ NDT.

Mười là, tăng mức hỗ trợ của tài chính đối với tăng trưởng kinh tế, loại bỏ những hạn chế về quy mô vay nợ đối với các ngân hàng thương mại, mở rộng hợp lý quy mô cho vay vốn, tăng mức hỗ trợ cho vay vốn với các công trình trọng điểm, tam nông, các doanh nghiệp vừa và nhỏ, các dự án cải tạo kỹ thuật, các dự án sáp nhập và tổ chức lại, bồi dưỡng và củng cố các điểm tăng trưởng cho vay tiêu dùng.

Nhằm thực hiện quyết sách về mở rộng nhu cầu trong nước, thúc đẩy kinh tế tăng trưởng nhanh ổn định, Hội nghị Thường vụ Quốc vụ viện Trung Quốc họp ngày 12-11-2008 đã quyết định 4 biện pháp thực hiện, bao gồm:

Một là, phê chuẩn các dự án đầu tư vốn cố định. Hội nghị đã thẩm định phê chuẩn xây dựng đoạn phía Đông của dự án tuyến thứ hai vận chuyển khí từ Tây

sang Đông, bắt đầu từ Trung Vệ thuộc Ninh Hạ đi qua 11 tỉnh, thành phố đến Quảng Châu, Hồng Kông, tổng đầu tư 93 tỷ NDT. Công trình này được xây dựng sẽ góp phần nâng cao tỷ trọng năng lượng sạch, giảm bớt tình trạng căng thẳng về cung cấp khí thiên nhiên hiện nay ở Trung Quốc, có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển kinh tế và xã hội ở khu vực ven biển. Hội nghị cũng đã phê chuẩn công trình xây dựng nhà máy điện hạt nhân ở Dương Giang, tỉnh Quảng Đông và công trình mở rộng nhà máy điện hạt nhân ở Tân Sơn, tỉnh Chiết Giang với tổng đầu tư 95,5 tỷ NDT. Ngoài ra, hội nghị cũng phê chuẩn một số dự án về thủy lợi ở Tân Cương, Quảng Châu và Giang Tây, dự án xây dựng sân bay ở Nội Mông Cổ và An Huy.

Hai là, nâng cao tỷ lệ thoái thuế xuất khẩu và điều chỉnh thuế xuất khẩu đối với một số sản phẩm. Nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ tập trung nhiều lao động, đồng thời giúp đỡ các doanh nghiệp này nâng cấp ngành nghề, hội nghị đã quyết định trên cơ sở 2 lần nâng cao tỷ lệ thoái thuế xuất khẩu của năm 2008, bắt đầu từ 1-12-2008 trở đi, sẽ nâng cao hơn nữa tỷ lệ thoái thuế xuất khẩu đối với một số sản phẩm tập trung nhiều lao động, sản phẩm điện cơ và những sản phẩm chịu tác động của khủng hoảng tài chính. Theo thống kê, số sản phẩm có liên quan được điều chỉnh thoái thuế xuất khẩu lần này lên tới 3770 sản phẩm, chiếm 27,9% toàn bộ sản phẩm xuất khẩu của Trung Quốc. Ngoài ra, căn cứ vào nhu cầu tiêu dùng sản xuất trong nước và những biến động của thị trường thế giới, hội nghị còn

quyết định: loại bỏ thuế xuất khẩu đối với một số sản phẩm thép, hoá chất và lương thực; hạ thấp thuế xuất khẩu đối với sản phẩm phân bón và điều chỉnh phương thức thu thuế đối với sản phẩm này; triển khai thu thuế hoặc nâng cao thuế xuất khẩu đối với một số sản phẩm cá biệt.

Ba là, xác định phương án bố trí cơ thể kinh phí xây dựng lại vùng bị thiên tai. Trong đó, lấy nguồn vốn từ tài chính Trung ương 300 tỷ NDT là chủ đạo thống nhất bố trí các loại vốn được huy động từ tài chính địa phương, quyên góp của xã hội, hỗ trợ của các địa phương kế nghĩa, vay ngân hàng, v.v... Trọng điểm là hỗ trợ cho 51 huyện thị đã xác định quy hoạch tổng thể. Đối với các địa phương ngoài phạm vi quy hoạch, Trung ương sẽ tăng mức hỗ trợ cho các dự án khai phá xóa đói giảm nghèo và chuyển dịch chi tiêu. Đối với vùng đã xác định quy hoạch tổng thể, kinh phí được tập trung cho xây dựng nhà ở, xây dựng đô thị, xây dựng nông thôn, dịch vụ công cộng, cơ sở hạ tầng, xây dựng lại các ngành nghề, các dự án phòng chống thiên tai, bảo vệ môi trường, v.v... Hội nghị nhấn mạnh phải nghiêm túc thực hiện kỷ luật tài chính, tăng cường kiểm tra giám sát, tăng độ minh bạch, đảm bảo nguồn vốn được sử dụng an toàn hợp quy cách, có hiệu quả.

Bốn là, nêu lên các chính sách và biện pháp nhằm tăng cường hỗ trợ hơn nữa cho các dự án khôi phục vùng sinh thái lâm nghiệp. Sau các thiên tai về băng tuyết và động đất, rừng bị tàn phá nghiêm trọng, vì vậy, hội nghị xác định đến năm 2010 cơ bản khôi phục lại điều

kiện và năng lực sản xuất của các vùng lâm nghiệp. Những chính sách biện pháp khôi phục bao gồm: Tài chính Trung ương bố trí một nguồn quỹ chuyên dụng hỗ trợ khôi phục lại sinh thái lâm nghiệp sau thiên tai, trợ cấp thích đáng cho công nhân viên chức các đơn vị cơ sở lâm nghiệp xây dựng lại nhà ở bị hư hỏng do thiên tai, hỗ trợ cho việc gây giống cây trồng lâm nghiệp; xây dựng biểu giá sàn thu mua gỗ và tre nứa ở vùng bị thiên tai, hỗ trợ lãi suất cho vay đối với các doanh nghiệp gia công lâm nghiệp ở vùng bị thiên tai; căn cứ vào tình hình cụ thể có thể ưu đãi hoặc miễn giảm các khoản nợ không có khả năng hoàn trả cho vùng bị băng tuyết và động đất; đưa hỗ trợ thiên tai vào trong quỹ đạo bố trí sắp xếp kinh tế của tài chính các cấp Trung ương và địa phương.

Theo tính toán bước đầu, các dự án nêu trên đến năm 2010 cần phải vốn đầu tư khoảng 4.000 tỷ NDT. Nhằm nhanh chóng thực hiện tiến độ xây dựng, quý 4 năm 2008, Nhà nước sẽ ưu tiên sắp xếp vốn đầu tư của Trung ương 100 tỷ NDT, năm 2009 bố trí trước 20 tỷ cho quỹ xây dựng lại vùng bị thiên tai. Từ đó lôi kéo vốn đầu tư của địa phương và xã hội, tổng quy mô đạt khoảng 400 tỷ NDT.

Về phân bổ vốn, trong tổng số vốn đầu tư 4.000 tỷ NDT, đầu tư cho các công trình an cư mang tính an sinh khoảng 280 tỷ NDT; các công trình dân sinh và cơ sở hạ tầng ở nông thôn khoảng 370 tỷ NDT; cho xây dựng đường sắt, đường bộ, sân bay, mạng lưới điện ở thành thị và nông thôn khoảng 1800 tỷ NDT; cho các dự án về y tế, văn hoá và giáo dục

khoảng 40 tỷ NDT; cho các dự án về bảo vệ môi trường khoảng 350 tỷ NDT; cho việc điều chỉnh kết cấu nhằm nâng cao năng lực tự chủ sáng tạo khoảng 160 tỷ NDT; cho việc xây dựng lại vùng thiên tai khoảng 100 tỷ NDT. Tóm lại, tỷ lệ chi cho xây dựng cơ sở hạ tầng và xây dựng lại ở các vùng bị thiên tai chiếm khoảng 70%.

Từ những con số nêu trên, phương hướng đầu tư đã thể hiện rõ một số đặc điểm như sau: *Một là*, cho các công trình dự án về dân sinh; *hai là*, cho nhu cầu tam nông; *ba là*, xây dựng cơ sở hạ tầng; *bốn là*, đầu tư cho sự nghiệp y tế, văn hoá và giáo dục; *năm là*, cho bảo vệ môi trường sinh thái; *sáu là*, cho điều chỉnh kết cấu kinh tế. Phương hướng đầu tư trên cho thấy, trong lần kích cầu đầu tư này, Chính phủ Trung Quốc không đầu tư cho những dự án sản xuất quy mô lớn.

Riêng đối với khoản 100 tỷ NDT được tài chính Trung ương cấp bổ sung vào quý 4 năm 2008, trọng điểm là nhằm giải quyết vấn đề dân sinh, xây dựng cơ sở hạ tầng, bảo vệ môi trường, đồng thời cấp trước một số kinh phí cho việc khôi phục xây dựng lại ở vùng bị thiên tai.

Điều đáng chú ý là, sau khi 10 giải pháp của Chính phủ Trung ương được ban hành, chính quyền các địa phương đã hưởng ứng, ngay lập tức công bố kế hoạch đầu tư của mình. Trong số 24 tỉnh, thành phố đã công bố kế hoạch đầu tư, có 4 tỉnh, thành phố có con số vốn đầu tư lớn nhất là Vân Nam (3.000 tỷ NDT), Quảng Đông (2.300 tỷ NDT), Liêu Ninh và Trùng Khánh (mỗi tỉnh 1.300 NDT). Những con số được công bố nêu trên có

thể thay đổi sau khi được phê chuẩn. Tuy nhiên, nó cũng cho thấy tiềm lực của chính quyền địa phương và xã hội ở Trung Quốc còn khá lớn. Riêng tỉnh Vân Nam, trong kế hoạch đầu tư 5 năm sắp tới đã được xác định, có những dự án rất lớn như : dự án xây dựng đường ống dẫn dầu Trung Quốc – Mianma đi từ bờ biển phía Tây của Mianma đến Côn Minh (Vân Nam, Trung Quốc) với năng lực vận chuyển theo thiết kế đạt 20 triệu tấn/ năm, xây dựng một nhà máy lọc dầu công suất khoảng 10 triệu tấn/ năm sẽ được xây dựng ở Vân Nam; dự án xây dựng mới đường sắt nối liền Vân Nam với Quế Lâm (Quảng Tây), Lệ Giang (Vân Nam) với Hồng Kông, v.v...

Như vậy, nguồn vốn của tài chính Trung ương mang tính chất “vốn môi”, nó có tác dụng như một vật dẫn, lôi kéo nguồn vốn của các địa phương và xã hội, làm cho tổng số kinh phí được huy động trong đợt “kích cầu” này lớn hơn nhiều so với kế hoạch đề ra.

III. MỘT VÀI NHẬN XÉT

Qua tìm hiểu và phân tích những tác động của khủng hoảng tài chính đối với Trung Quốc và những giải pháp nhằm ứng phó với cuộc khủng hoảng đó, chúng tôi nêu lên một số nhận xét bước đầu như sau:

1. Trung Quốc đã có những nhận thức ngày càng khách quan và khoa học hơn về tính chất và ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính thế giới

Phải nói rằng, cuộc khủng hoảng bùng nổ và lan rộng là hoàn toàn bất ngờ đối với Trung Quốc và nhiều nước

trên thế giới. Trong báo cáo công Chính phủ vào đầu tháng 3 – 2008, tướng Quốc vụ viện Trung Quốc Ôn Bảo lúc đó cũng mới chỉ đề cập đến biến động khó lường của kinh tế thế cho rằng “ảnh hưởng của khủng hoảng cho vay dưới chuẩn thứ cấp ở Mỹ kéo đồng đô la Mỹ tiếp tục mất giá, ru của thị trường tài chính tăng lên.. khả năng đưa lại những ảnh hưởng lợi đối với sự phát triển kinh tế Trung Quốc”; chưa hề có một dự đoán thể nào về tác động của khủng hoảng. Tuy nhiên, khi nền kinh tế Trung Quốc bắt đầu chịu những tác động bước của khủng hoảng như tình trạng giảm xuất khẩu, thất nghiệp, v.v..., Chính phủ Trung Quốc đã có nhận thức đầy đủ rõ ràng hơn về tính chất và ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng này, nói một cách vắn tắt là “sâu sắc, lan rộng, gay gắt” (nguyên văn tiếng Trung Quốc là 加深, 严峻). Chúng tôi cho rằng, nhận thức như vậy là đúng mức được dựa trên cơ sở nghiên cứu đánh giá một cách khách quan và khoa học.

2. Các giải pháp được đưa ra là kịp thời và đồng bộ

Do nhận thức tính chất của ảnh hưởng ngày càng gia tăng của khủng hoảng tài chính toàn cầu đối với kinh tế Trung Quốc, với phương châm “linh hoạt, thận trọng”, Chính phủ Trung Quốc đưa ra 10 nhóm giải pháp nhằm kích cầu đầu tư và tiêu dùng. Theo chúng tôi các giải pháp được đưa ra là rất kịp thời. Thông thường, vào đầu tháng 12 hàng năm, Trung ương Đảng Cộng sản Trung

Quốc mới tổ chức Hội nghị công tác kinh tế, nhằm phân tích đánh giá tình hình kinh tế trong và ngoài nước, sau đó đưa ra những giải pháp. Tuy nhiên năm 2008 này, trước những biến đổi nhanh chóng của tình hình Trung Quốc và tình hình ảnh hưởng tài chính thế giới, nửa đầu tháng 11, Chính phủ Trung Quốc đã nghiên cứu và nhanh chóng đưa ra 10 nhóm giải pháp. Ngay sau đó, các bộ ngành và địa phương trong cả nước đã nêu lên kế hoạch triển khai thực hiện. Riêng số vốn đầu tư 100 tỷ NDT bổ sung cho năm 2008, đến ngày 27-11-2008 đã có khoảng 40% đến được với các dự án đang triển khai. Điều đó cho thấy tính khẩn trương, kịp thời trong việc ứng phó với khủng hoảng tài chính của Chính phủ Trung Quốc.

Điều quan trọng là các giải pháp nêu trên đều có tính mục đích rõ ràng, trong đó trọng điểm là tập trung đầu tư cho giải quyết vấn đề dân sinh, xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng lại vùng bị thiên tai và bảo vệ môi trường sinh thái. Đây là những dự án có thể tạo ra được nhiều việc làm, vừa giải quyết được những vấn đề có liên quan đến lợi ích thiết thân hiện nay của người dân, vừa góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững về kinh tế xã hội của Trung Quốc. Có học giả cho rằng, “điểm sáng” của những giải pháp trên chính là “lấy đầu tư lôi kéo tiêu dùng, lấy tiêu dùng thúc đẩy tăng trưởng”.

Tính đồng bộ được thể hiện ở chỗ, ngay sau khi 10 giải pháp được ban hành, các bộ ngành nhất là các cơ quan quản lý vĩ mô như Ủy ban Cải cách phát

triển quốc gia, Bộ Tài chính, Ngân hàng Trung ương, v.v... đã có ngay các biện pháp thực hiện. Ví dụ: 20 ngày sau khi chính sách tiền tệ “nới lỏng thích hợp” được nêu lên, Ngân hàng Trung ương đã giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc và giảm lãi suất cơ bản. Có tài liệu cho biết, năm 2009 lãi suất cơ bản và tỷ lệ dự trữ bắt buộc sẽ tiếp tục được giảm hơn nữa.

Ngoài ra, để đảm bảo nguồn vốn được sử dụng đúng mục đích và không bị thất thoát, Chính phủ Trung Quốc đã thành lập 24 tổ kiểm tra, chia về 31 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, khu tự trị và Binh đoàn sản xuất xây dựng Tân Cương để triển khai công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn, đề phòng tham nhũng.

3. Việc Chính phủ Trung Quốc kịp thời đưa ra 10 nhóm giải pháp kích cầu và đầu tư là một sự tập hợp trí tuệ của nhiều người, do đó đã nhận được sự đồng tình và đánh giá cao của dư luận Trung Quốc và quốc tế

Sau khi 10 giải pháp được ban hành, đồng thời chuẩn bị cho công tác kinh tế năm 2009, Ủy ban Thường vụ Đảng Cộng sản Trung Quốc đã tổ chức một cuộc tọa đàm với nhân sĩ các đảng phái dân chủ ở Trung Quốc. Các nhân sĩ này đã bày tỏ sự tán thành với chủ trương chính sách của Đảng Cộng sản Trung Quốc nhằm đối phó với khủng hoảng tài chính, đồng thời biểu thị sẽ động viên các thành viên đảng phái dân chủ cùng “đứng mũi chịu sào, đón chờ thách thức” với Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Quốc vụ viện Trung Quốc cũng đã triệu tập hội nghị tọa đàm với các chuyên gia kinh tế và giới doanh nghiệp để lắng nghe ý kiến và kiến nghị của họ. Bản thân Thủ tướng Ôn Gia Bảo cũng cho rằng: “Tình hình kinh tế quốc tế hiện nay rất phức tạp, nhiều biến đổi. Điều đó làm tăng thêm mức độ khó khăn mới đối với việc phân tích đánh giá tình hình, ban hành và điều chỉnh chính sách. Chỉ dựa vào kinh nghiệm, dựa vào trí tuệ của một thiểu số người, không đi sâu điều tra nghiên cứu, xuất phát từ thực tế; chỉ dựa vào hiểu biết tình hình nước mình, không tìm hiểu thế giới; chỉ hiểu biết cục bộ, không hiểu biết toàn cục; chỉ biết hôm nay, không biết hôm qua, không hướng đến ngày mai, điều đó rất khó đưa ra những quyết sách đúng đắn được”⁽⁸⁾.

Nhờ biết lắng nghe ý kiến của nhiều người thuộc nhiều lĩnh vực và cương vị khác nhau, nên các giải pháp mà Chính phủ Trung Quốc nêu lên có tính khoa học và khả thi cao. Ông Mã Hiểu Hà, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu kinh tế vĩ mô thuộc Ủy ban Cải cách và phát triển nhà nước cho rằng: Những biện pháp được ban hành vừa qua là “sự đột phá vào những quy định thông thường, là rất cần thiết và rất kịp thời”. Còn nếu so sánh với những giải pháp được Chính phủ Trung Quốc nêu ra trong cuộc khủng hoảng tài chính châu Á năm 1998, ông Mã Hiểu Hà đánh giá: Những giải pháp năm 2008 này có 2 điểm đáng chú ý: *một là*, gắn bó mật thiết hơn với dân sinh; *hai là*, tính tổng hợp, vừa có đầu tư vừa có thu nhập, vừa có đầu tư của nhà nước, vừa có những dự án do ngân hàng khởi động, vì thế nó mang tính hệ thống⁽⁹⁾.

Tuy nhiên, điều quan trọng hơn cả là lòng tin của người dân đối với các giải pháp chống khủng hoảng được đưa ra. Thủ tướng Ôn Gia Bảo cho rằng: “Khủng hoảng tài chính ập đến, điều quan trọng thứ nhất là lòng tin. Lòng tin còn quan trọng hơn vàng và tiền bạc”. Chính từ lời nhận định này của Thủ tướng Ôn Gia Bảo, tạp chí Diễn đàn nhân dân đã cùng với mạng Nhân dân, mạng Sóng mới, v.v... tiến hành một cuộc điều tra về lòng tin của người dân đối với các giải pháp chống khủng hoảng mà Chính phủ Trung Quốc ban hành. Kết quả điều tra cho thấy: 48,11% số người được hỏi trả lời là “rất có lòng tin”, 22,23% trả lời “có lòng tin nhất định”, 17,34% trả lời “không có lòng tin” và 12,32% trả lời “nói không chính xác”⁽¹⁰⁾. Như vậy, tổng cộng có 70,34% số người được hỏi biểu thị là có lòng tin.

Đối với thế giới, nhiều học giả và nhà quan sát phương Tây, “họ hoàn toàn không thể ngờ được Chính phủ Trung Quốc lại có thể nhanh chóng và quả quyết đưa ra phương án kích thích kinh tế với quy mô lớn như vậy... Trước hết, bảo đảm tăng trưởng trên thực tế là bảo đảm việc làm, bởi vì việc làm quan hệ đến ổn định xã hội”⁽¹¹⁾. Thủ tướng Ôxtraylia cho rằng: Kế hoạch kích thích kinh tế khoảng 4.000 tỷ NDT của Trung Quốc, “không chỉ đối với kinh tế Trung Quốc, mà còn đối với kinh tế Đông Á và kinh tế thế giới mà nói, đây là tin tức rất tốt”⁽¹²⁾. Còn Thứ trưởng Bộ Tài chính Mỹ cũng bày tỏ hy vọng kế hoạch này sẽ “thúc đẩy tăng trưởng nhu cầu trong

nước của Trung Quốc, đồng thời cũng sẽ đưa lại nhiều điều tốt cho các nước khác"⁽¹³⁾. Tuy nhiên, cũng có ý kiến ngược lại cho rằng: "Gói kích thích kinh tế 586 tỷ USD mà Chính phủ Trung Quốc mới thông qua bị ví như *nước bỏ biển* rót vào thị trường thế giới đang yếu ớt... Dù tăng trưởng nhanh chóng trong 3 thập kỷ qua, giá trị GDP của Trung Quốc mới chỉ khoảng 3.000 tỷ USD, bằng 1/5 của Mỹ hay 5% GDP toàn cầu. Một nền kinh tế như vậy sẽ khó có thể giúp phần còn lại của thế giới thoát khỏi suy thoái"⁽¹⁴⁾.

Tóm lại, mặc dù ở xa "tâm chấn" Mỹ, nhưng tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu đối với Trung Quốc – một nền kinh tế mới nổi và có độ mở cao, lớn hơn so với dự đoán. Đúng như nhận định của Chính phủ Trung Quốc là "sâu sắc, lan rộng, gay gắt". Từ sự đánh giá đó, Chính phủ Trung Quốc đã ban hành 10 giải pháp nhằm "lấy đầu tư lôi kéo tiêu dùng, lấy tiêu dùng thúc đẩy tăng trưởng". Mặc dù hiệu quả của các chính sách này còn phải có thời gian, nhưng theo chúng tôi, đây là những chính sách được ban hành kịp thời và đúng đắn. Một nền kinh tế Trung Quốc tăng trưởng, một xã hội Trung Quốc ổn định, điều đó không chỉ "tạo phúc" cho nhân dân Trung Quốc, mà còn là một sự đóng góp tích cực cho kinh tế khu vực và thế giới. Điều này cũng đã được Thủ tướng Trung Quốc Ôn Gia Bảo nhấn mạnh khi ông gọi điện cho Thủ tướng Anh ngày 14-10-2008, cho rằng: "Hiện nay, đối với Trung Quốc, điều quan trọng nhất là làm tốt việc của mình. Chúng tôi sẽ áp dụng chính sách kinh tế vĩ mô linh hoạt, thận

trọng, tăng cường hơn nữa tính dự kiến, tính chính xác, tính linh hoạt của kiểm soát vĩ mô, giúp kinh tế ổn định, tài chính tiền tệ ổn định, thị trường vốn ổn định, thúc đẩy kinh tế phát triển bình ổn, khá nhanh, đó chính là cống hiến lớn nhất cho thế giới"⁽¹⁵⁾.

CHÚ THÍCH:

(1) http://news.xinhuanet.com/Fortune/2008_12/02/content_10446516_3.htm

(2), (3) Xem thêm Trường Ưông Đồng (Sở trưởng Sở nghiên cứu kinh tế lượng và kinh tế kỹ thuật – Viện KHXH Trung Quốc) - *Ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính Mỹ đối với Trung Quốc ngày càng nghiêm trọng*. http://china.com.cn/news/txt/2008-11/20/content_16800729.htm

(4) Trương Liên Thành: *Bảng chu kỳ phát triển kinh tế Trung Quốc 30 năm cải cách mở cửa*. http://webcast.china.com.cn/webcast/created/2620/44_01_01_desc.htm

(5) Số liệu của Giang Tây: Xem <http://www.nanfangdaily.com.cn/sqqy/20081210016.qsp>. Còn số liệu của tỉnh Hồ Bắc, xem kinh tế đạo báo thế kỷ 21, ngày 20-11-2008.

(6) Xem http://www.china.com.cn/news/txt/2008-11/28/content_16871531.htm

(7) Xem <http://politics.people.com.cn/GB/8306745.html>

(8) Xem http://china.com.cn/news/txt/2008-11/26/content_16826413.htm

(9) Xem http://webcast.china.com.cn/webcast/created/2683/44_1_0101_desc.htm

(10) Xem http://news.xinhuanet.com/politics/2008_11/27/content_10419783.htm

(12) Thông tấn xã Việt Nam – Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 26-11-2008, tr 5-6.

(12),(13) *Nhật báo Sơn Đầu*, ngày 13-11-2008, tr. 9.

(14) Thông tấn xã Việt Nam – Tin tham khảo thế giới, ngày 27-11-1008, tr. 4-5.

(15) Thông tấn xã Việt Nam – Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 5-11-2008, tr.7.